

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Giấy phép môi trường số 29/GPMT-UBND ngày 04/5/2023 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) cấp cho phép cho Trung tâm y tế thị xã Hương Thủy;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND thành phố Huế về việc thành lập Trung tâm Y tế Hương Thủy thuộc Sở Y tế;

Xét văn bản số 963/CV-TTYT ngày 08/7/2025 của Trung tâm y tế Hương Thủy về đề nghị cấp đổi giấy phép môi trường của Trung tâm y tế Hương Thủy;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 3653/TTr-SNNMT ngày 15 tháng 7 năm 2025,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Cấp phép cho Trung tâm y tế Hương Thủy, địa chỉ văn phòng tại số 02 Quang Trung, phường Hương Thủy, thành phố Huế được thực hiện

các hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở “Trung tâm y tế Hương Thủy tại số 02 Quang Trung, phường Hương Thủy, thành phố Huế” với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của Cơ sở:

1.1. Tên cơ sở: Trung tâm y tế Hương Thủy.

1.2. Địa điểm hoạt động: số 02 Quang Trung, phường Hương Thủy, thành phố Huế.

1.3. Quyết định thành lập số 1908/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND thành phố Huế về việc thành lập Trung tâm y tế Hương Thủy thuộc Sở Y tế.

1.4. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe.

1.5. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án đầu tư:

- Quy mô 140 giường.

- Diện tích: 34.935m².

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của tổ chức được cấp Giấy phép môi trường

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Trung tâm y tế Hương Thủy có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện

pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: Kể từ ngày ký đến hết ngày 03 tháng 5 năm 2033. Giấy phép môi trường số 29/GPMT-UBND ngày 04/5/2023 của UBND tỉnh (nay là UBND thành phố) hết hiệu lực kể từ ngày Giấy phép môi trường này có hiệu lực.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố và các cơ quan thanh tra, kiểm tra về nội dung báo cáo, tính pháp lý, tính chính xác, đầy đủ về hồ sơ, nội dung thẩm định trình UBND thành phố Huế theo đúng các quy định hiện hành.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chi cục Bảo vệ môi trường tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án, cơ sở được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Trung tâm y tế Hương Thủy;
- UBND phường Hương Thủy;
- Cổng Thông tin điện tử UBND thành phố;
- VP: LĐ và các CV: TH, CN;
- Lưu VT, CT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Quý Phương

Phụ lục 1

NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: 75 /GPMT-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2025 của UBND thành phố Huế)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI

1. Nguồn phát sinh nước thải:

- Nguồn số 1: phát sinh từ hoạt động khám chữa bệnh.
- Nguồn số 2: phát sinh từ quá trình sinh hoạt của cán bộ công nhân viên, bệnh nhân và người nhà bệnh nhân.
- Nguồn số 3: phát sinh từ căn tin.

2. Dòng nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải

Nước thải phát sinh tại Trung tâm y tế Hương Thủy được thu gom và đưa về hệ thống xử lý nước thải tập trung và có 01 dòng nước thải xả vào nguồn tiếp nhận.

2.1. Nguồn tiếp nhận nước thải:

Mương thoát nước ngoài hàng rào Trung tâm, mương nước theo dòng chảy xả thải về sông Cầu Đình thuộc phường Hương Thủy, sau đó chảy về điểm tiếp nhận cuối cùng là sông Đại Giang.

2.2. Vị trí xả nước thải:

- Vị trí xả nước thải: tại mương thoát nước ngoài hàng rào Trung tâm Y tế Hương Thủy, phường Hương Thủy, thành phố Huế.

- Tọa độ vị trí xả nước thải: (Tọa độ VN-2000, KKT 107⁰, múi chiều 3⁰)

X (m): 1.815.044,60 Y(m): 573.386,28

2.3. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 150 m³/ngày đêm.

2.3.1. Phương thức xả nước thải: tự chảy, xả mặt.

2.3.2. Chế độ xả thải: liên tục (24 giờ);

2.3.3. Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và Quy chuẩn kỹ thuật môi trường đối với nước thải, cụ thể như sau:

STT	Thông số	Đơn vị	QCVN 28:2010/BTNMT (Giá trị C_{max} , cột A, K= 1,2)	Tần suất quan trắc	Quan trắc tự động, liên tục
1	pH	-	6,5 - 8,5	Không thuộc đối tượng quan trắc	Không thuộc đối tượng phải quan trắc tự động, liên tục
2	BOD ₅ (20 ⁰ C)	mg/l	36		
3	COD	mg/l	60		
4	TSS	mg/l	60		
5	Sunfua (tính theo H ₂ S)	mg/l	1,2		
6	Amoni (tính theo N)	mg/l	6		
7	Nitrat (tính theo N)	mg/l	36		
8	Phosphat (tính theo P)	mg/l	7,2		
9	Dầu mỡ động thực vật	mg/l	12		
10	<i>Tổng coliforms</i>	MPN/ 100ml	3000		
11	<i>Salmonella</i>	Vi khuẩn/100ml	KPH		
12	<i>Shigella</i>	Vi khuẩn/100ml	KPH		
13	<i>Vibrio cholerae</i>	Vi khuẩn/100ml	KPH		

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải và thoát nước thải

1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải:

1.1.1. Công trình thu gom nước thải tại cơ sở

Nước thải phát sinh của Trung tâm được thu gom như sau:

- Nước thải từ các bồn xí, bồn tiểu được xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại, sau đó đưa đến hệ thống xử lý nước thải tập trung để tiếp tục xử lý.

- Nước thải sinh hoạt từ khu vực căn tin, tắm rửa, vệ sinh... được tách rác sơ bộ sau đó đưa đến hệ thống xử lý nước thải tập trung để tiếp tục xử lý.

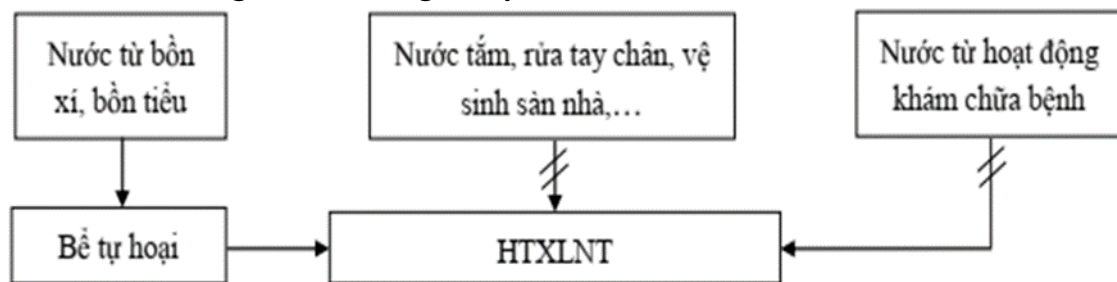
- Nước thải từ hoạt động khám chữa bệnh được tách rác sơ bộ thu gom sau đó đưa đến hệ thống v tập trung để tiếp tục xử lý.

Toàn bộ lượng nước thải phát sinh được thu gom bằng các ống nhựa uPVC DN140 dài 388m, uPVC DN160 dài 48,4m đi âm trong tường và dưới sàn, sau đó nhập vào đường ống uPVC D180 có chiều dài 129,2m, rồi dẫn vào vào ống chính uPVC D200 dài 44,9m đi âm dưới sàn cùng các hố ga dẫn về Hệ thống xử lý nước thải tập trung.

1.1.2. Mạng lưới thoát nước thải

Nước thải sau xử lý được dẫn bằng ống nhựa HDPE có đường kính $\phi 76$ đổ vào khoang chứa nước sau xử lý, nước thải từ khoang chứa nước sau xử lý xả thải vào môi trường qua đường ống nhựa HPDE $\phi 300$, dẫn nước thải sau xử lý ra mương thoát nước ngoài hàng rào Trung tâm, sau đó đổ xả vào sông Cầu Đình đoạn chảy qua phường Hương Thủy, thành phố Huế, rồi chảy về sông Đại Giang.

Sơ đồ thu gom hệ thống xử lý nước thải:



Chú thích: //: Lưới chắn rác

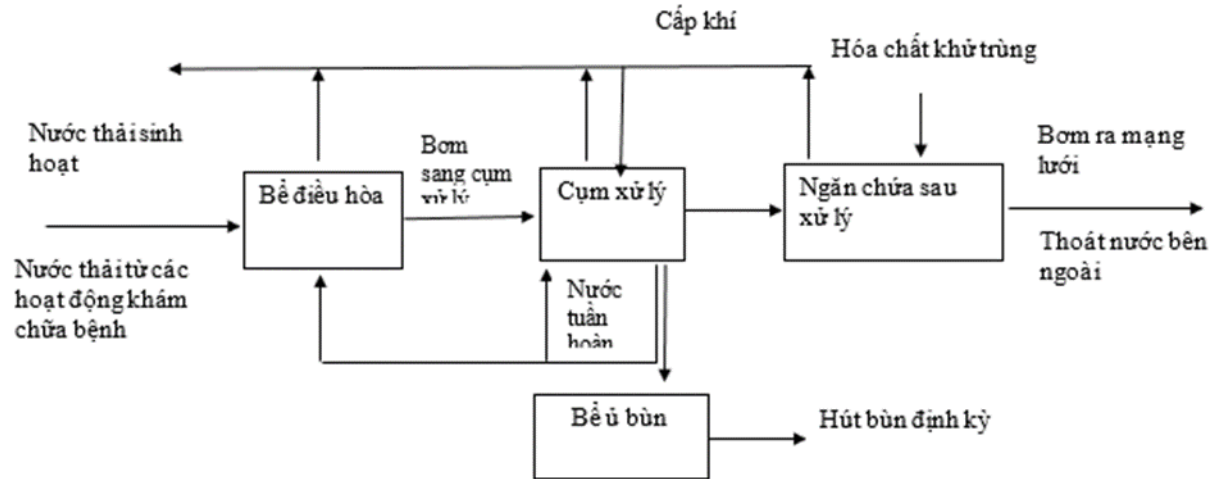
1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải:

Toàn bộ nước thải của Trung tâm được thu gom đưa về hệ thống xử lý nước thải đã được xây dựng.

- Công suất hệ thống: 150 m³/ngày.đêm.

- Công nghệ xử lý: công nghệ AAO, là công nghệ điều hòa lưu lượng kết hợp đệm vi sinh lưu động, vật liệu lọc. Công nghệ này xử lý nước thải theo phương pháp sinh học, dùng các vi sinh vật kỵ khí, hiếu khí phân hủy các chất hữu cơ trong nước thải. Công nghệ sử dụng màng lọc khuẩn nhằm tăng bề mặt tiếp xúc giữa nước thải với các vi sinh vật đặc hiệu.

- Sơ đồ hệ thống công nghệ xử lý nước thải:



- Kích thước các bể xử lý:

Stt	Tên bể	Vật liệu	Kích thước	Thể tích (m ³)
1.	Bể thu gom + tách rác	BTCT M200	L×W×H (m) 3,8×1,0×4,4	16,72
2.	Bể điều hòa	BTCT M200	L×W×H (m) 6,0×4,0×4,4	105,6
3.	Cụm bể xử lý	Hợp khối	L×W×H (m) 7,0×2,05×2,65	38,03
4.	Hố ga đầu ra	BTCT M200	L×W×H (m) 1,2×0,8×1,2	1,15
5.	Bể chứa bùn	BTCT	L×W×H (m) 7,2×1,2×1,0	8,64

- Chất lượng nước thải sau xử lý: chất lượng nước thải sau xử lý của hệ thống xử lý nước thải đạt QCVN 28:2010/BTNMT (Giá trị C_{max} , cột A, K= 1,2; đối với các thông số pH, Tổng Coliform, Salmonella, Shigella và Vibrio cholera, K=1,0) - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải y tế.

2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm: Cơ sở không thuộc trường hợp phải vận hành thử nghiệm.

3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

- Thu gom, xử lý nước thải phát sinh từ hoạt động của Cơ sở bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại Phần A Phụ lục này trước khi xả thải ra ngoài môi trường.

- Thường xuyên bảo dưỡng thiết bị, vận hành hệ thống theo đúng quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải.

Phụ lục 2
BẢO ĐẢM GIÁ TRỊ GIỚI HẠN ĐỐI VỚI TIẾNG ỒN, ĐỘ RUNG
VÀ CÁC YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
(Kèm theo Giấy phép môi trường số: 75 /GPMT-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2025
của UBND thành phố Huế)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP VỀ TIẾNG ỒN, ĐỘ RUNG

1. Nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung:

Nguồn phát sinh: máy phát điện dự phòng.

2. Vị trí phát sinh tiếng ồn, độ rung:

- Vị trí phát sinh tiếng ồn, độ rung: có tọa độ theo hệ tọa độ VN 2.000, KTT 107⁰, múi chiều 3⁰):

X (m): 1.814.939,40; Y (m): 573.386,85

3. Tiếng ồn, độ rung phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và Quy chuẩn kỹ thuật môi trường đối với tiếng ồn, độ rung, cụ thể như sau:

3.1. Tiếng ồn:

Stt	Từ 6-21 giờ (dBA)	Từ 21-6 giờ (dBA)	Ghi chú
QCVN 26:2010/BTNMT			
1	55	45	Khu vực đặc biệt

3.2. Độ rung:

Stt	Thời gian áp dụng trong ngày và mức gia tốc rung cho phép QCVN 27:2010/BTNMT		Ghi chú
	Từ 6-21 giờ (dB)	Từ 21-6 giờ (dB)	
1	60	55	Khu vực đặc biệt

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI TIẾNG ỒN, ĐỘ RUNG

Các nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung phải được giảm thiểu đảm bảo nằm trong giới hạn cho phép quy định tại Phần A Phụ lục này.

Phụ lục 3
YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI, PHÒNG NGỪA
VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

*(Kèm theo Giấy phép môi trường số: 75 /GPMT-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2025
của UBND thành phố Huế)*

A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI

1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh:

1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên:

- Chủng loại, khối lượng:

Stt	Loại chất thải nguy hại	Khối lượng (kg/năm)		Mã CTNH	Trạng thái (thể) tồn tại thông thường
		Trung tâm y tế tại số 02 Quang Trung	10 trạm y tế phường xã		
1	Chất thải lây nhiễm (bao gồm cả chất thải sắc nhọn)	5.000	1.509	13 01 01	Rắn/lỏng
2	Hóa chất thải bao gồm hoặc có các thành phần nguy hại	35	15	13 01 02	Rắn/lỏng
3	Bóng đèn huỳnh quang và các loại thủy tinh hoạt tính thải	10	5	16 01 06	Rắn
4	Các thiết bị vỡ, hỏng đã qua sử dụng có chứa thủy ngân	6	5	13 03 02	Rắn
Tổng cộng		5.051	1.534		

1.2. Khối lượng chất thải rắn thông thường phát sinh:

- Chủng loại, khối lượng:

Stt	Loại chất thải	Khối lượng (Kg/năm)	Mã chất thải
A	CTR thông thường sử dụng để tái chế	500	
I	Chất thải là vật liệu giấy		
1	Giấy, báo, bì, thùng các-tông, vỏ hộp thuốc và	100	18 01 05

Stt	Loại chất thải	Khối lượng (Kg/năm)	Mã chất thải
	các vật liệu giấy		
II	<i>Chất thải là vật liệu nhựa</i>		
1	Các chai nhựa đựng thuốc, hóa chất không thuộc nhóm gây độc tế bào hoặc không có cảnh báo nguy hại từ nhà sản xuất	50	18 01 06
2	Các chai nước giải khát bằng nhựa và các sản phẩm bằng nhựa khác sử dụng trong hoạt động sinh hoạt thường ngày	100	18 01 06
3	Các chai dịch truyền nhựa, dây truyền dịch, bơm tiêm nhựa (không bao gồm đầu sắc nhọn), vật liệu nhựa khác	150	18 01 11
III	<i>Chất thải là vật liệu kim loại</i>		
1	Các chai, lon nước giải khát và các vật liệu kim loại khác sử dụng trong hoạt động sinh hoạt thường ngày	100	18 01 08
B	CTR thông thường không sử dụng để tái chế	6.300	
1	Chất thải sinh hoạt phát sinh từ các khoa, phòng, các buồng bệnh không cách ly không có khả năng tái chế	6.300	
Tổng cộng		6.800	

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại:

2.1. Thiết bị, công trình lưu giữ chất thải nguy hại:

2.1.1. Thiết bị lưu chứa:

10 hộp bìa duplex chống thấm 10 lít, 04 thùng nhựa HDPE 10 lít, 19 thùng nhựa HDPE 15 lít, 01 thùng nhựa HDPE 70 lít, 05 thùng nhựa HDPE 120 lít, 01 thùng nhựa 240 lít.

2.1.2. Kho lưu chứa:

- Diện tích kho: 10 m²
- Vị trí: Khu vực lưu giữ chất thải nguy hại nằm ở hướng Tây Bắc của Trung tâm.

- Quy cách Khu vực lưu giữ:

+ Có lắp đặt biển cảnh báo; có mái che kết cấu tôn; nền bằng bê tông chống thấm, được nâng lên cao hơn so với địa hình xung quanh và xây gờ xung quanh nên đảm bảo không bị ngập lụt, tránh được nước mưa chảy tràn từ bên

ngoài vào, không bị chảy tràn chất lỏng ra bên ngoài khi có sự cố rò rỉ.

+ Trong khu vực lưu giữ thải nguy hại, Trung tâm Y tế đã phân chia khu vực, bố trí thiết bị lưu giữ, dán nhãn phân biệt, mã số thải nguy hại, biểu tượng theo quy định, dễ nhận biết đối với thải nguy hại lây nhiễm và thải nguy hại không lây nhiễm.

+ Bố trí vật liệu hấp thụ bao gồm: 01 thùng cát khô và 01 xẻng để sử dụng trong trường hợp rò rỉ, đổ tràn thải nguy hại ở dạng lỏng.

+ Bố trí bình chữa cháy tại chỗ nhằm đảm bảo theo quy định của pháp luật về PCCC.

+ Dụng cụ, thiết bị lưu chứa chất thải được vệ sinh sạch sẽ và khử khuẩn thường xuyên.

+ Bố trí vòi nước, dung dịch vệ sinh, khử khuẩn.

+ Các biểu tượng trên bao bì, dụng cụ, thiết bị lưu chứa chất thải y tế tuân thủ theo Phụ lục số 02, Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021.

Đối với các trạm y tế phường xã, thải nguy hại được thu gom và lưu chứa trong các thiết bị, phương tiện lưu chứa theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế, sau đó lưu chứa trong hộp kháng khuẩn, vận chuyển bằng thiết bị vận chuyển chuyên dụng của Trung tâm (tần suất 03 ngày/lần) và tập kết tại kho thải nguy hại của Trung tâm y tế tại số 02 Quang Trung, phường Hương Thủy để xử lý cùng thải nguy hại phát sinh tại Trung tâm.

2.2. Thiết bị, công trình lưu giữ chất thải rắn thông thường:

- Thiết bị lưu chứa: 25 thùng nhựa HDPE 20 lít, 06 thùng nhựa HDPE 120 lít.

- Khu vực lưu chứa: khu vực lưu giữ chất thải rắn thông thường ở hướng Tây Nam (cạnh khu vực lưu giữ thải nguy hại) của Trung tâm có diện tích 15m² có mái che, sàn bằng bê tông chống thấm.

B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

1. Sự cố từ việc hư hỏng thiết bị y tế, thiết bị cấp cứu

Thường xuyên bảo trì thiết bị và thay thế mới nếu thiết bị cũ có vấn đề hoặc hết hạn sử dụng.

2. Sự cố môi trường do chất thải y tế

- Thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế, giai đoạn 2021- 2025 theo Quyết định số 4290/QĐ-BYT ngày 13/10/2020 của Bộ Y tế, cụ thể như sau:

- Xây dựng, ban hành các hướng dẫn về phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế;

- Đảm bảo lực lượng, phương tiện, trang thiết bị sẵn sàng ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế.

3. Sự cố về cháy, nổ

- Phối hợp với các cơ quan hữu quan để tập huấn công tác PCCC cho toàn bộ nhân viên của cơ sở, đảm bảo tất cả mọi người đều có thể thực hiện việc PCCC ngay khi có sự cố xảy ra.

- Xây dựng các phương án, nội quy an toàn PCCC và phổ biến đến tất cả bệnh nhân, người thăm bệnh, cán bộ công nhân viên.

4. Sự cố do thiên tai

- Thành lập đội phòng chống bão lụt, đội ứng cứu, cứu hộ tại chỗ, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng phòng chống, ứng cứu khi có sự cố bão lụt xảy ra.

- Tổ chức diễn tập, xây dựng phương án phòng chống bão lũ.

- Hướng dẫn sơ tán nhanh chóng, an toàn ra khỏi vùng nguy hiểm khi có thiên tai xảy ra.

5. Sự cố tại hệ thống thu gom, xử lý nước thải

- Lắp đặt hệ thống điều khiển hoàn toàn tự động, có thể hoạt động liên tục 24/24 giờ, bền bỉ và ổn định trong thời gian dài.

- Các hệ thống thiết bị chính trong Hệ thống xử lý nước thải được thiết kế theo tiêu chuẩn 1 + 1, gồm 2 thiết bị, được cài đặt chế độ điều khiển tự động chạy song song hoặc thay đổi chạy luân phiên (6 giờ/lượt), nhằm kéo dài tuổi thọ các thiết bị.

- Các vật tư, linh kiện, thiết bị chế tạo hệ thống được lựa chọn, đặt sản xuất với tiêu chuẩn chất lượng cao, phổ biến, dễ thay thế, sửa chữa nhanh trong 1-2 ngày. Kỹ thuật viên có thể thực hiện kiểm tra, bảo trì, sửa chữa, thay thế ngay cả khi không cần tắt điện toàn bộ hệ thống;

- Tủ điều khiển của Hệ thống xử lý nước thải được thiết kế, cài đặt các chế độ điều khiển hệ thống tự động; có các hệ thống phụ trợ kiểm soát điện áp, nhiệt độ, quá dòng, quá tải, lưu lượng và báo lỗi để duy trì hệ thống hoạt động ổn định trong thời gian dài. Các thiết bị chính được thiết kế mạch đóng/cắt và mạch bảo vệ nhiều lớp riêng biệt. Khi có thiết bị gặp sự cố, mạng báo lỗi trên tủ điều khiển được kích hoạt báo sớm cho người vận hành và mạch bảo vệ sẽ ngắt thiết bị (nếu đến ngưỡng) để bảo đảm các thiết bị không bị hư hỏng nặng và không làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của toàn hệ thống xử lý nước thải.

- Hệ thống xử lý nước thải được cài đặt chế độ tự động điều chỉnh khi lưu lượng nước thải đạt Max/ Min nhằm tiết kiệm điện năng, chi phí vận hành, giảm thiểu phát sinh mùi hôi, vi khuẩn và ổn định chất lượng nước thải đầu ra;

- Công suất thiết kế đáp ứng xử lý lượng nước thải phát sinh tối đa trong ngày và phù hợp qui mô phát triển của cả Dự án;

- Hệ thống bể điều hoà, bể phốt, bể gom, đường ống thu gom và các hố ga được thiết kế đảm bảo lưu chứa được 150 -200% lượng nước thải phát sinh trong ngày phòng trường hợp hệ thống phải dừng hoạt động hoàn toàn để kiểm tra, thay thế thiết bị;

- Bố trí hố kiểm tra ngay trước vị trí xả thải ra bên ngoài để kiểm tra, giám sát phát hiện kịp thời nước thải sau khi xử lý chưa đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường.

- Thực hiện tốt công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc, thiết bị, đảm bảo máy móc thiết bị hoạt động liên tục;

- Thường xuyên kiểm tra, theo dõi các hiện tượng nứt vỡ, rò rỉ hệ thống đường ống dẫn nước thải để kịp thời phát hiện sự cố và có biện pháp xử lý thích hợp, tránh gây ô nhiễm môi trường đất và nước dưới đất xung quanh;

- Lập sổ nhật ký vận hành để theo dõi hoạt động của hệ thống và những bất thường của hệ thống trong quá trình hoạt động;

- Đóng khóa van xả sự cố của hệ thống xử lý nước thải. Trường hợp hệ thống xử lý nước thải gặp sự cố, nước thải sẽ được lưu chứa ở bể điều hoà, bể phốt, bể gom, đường ống thu gom và các hố ga và bơm về hệ thống để xử lý khi hoàn tất công tác khắc phục.

6. Sự cố về vệ sinh an toàn thực phẩm và dịch bệnh

- Thực hiện tốt vệ sinh an toàn thực phẩm: bảo quản, chế biến thức ăn hợp vệ sinh.

- Cập nhật các thông tin về các dịch bệnh, bệnh truyền nhiễm có thể lan truyền phát sinh trên địa bàn khu vực để có biện pháp phòng ngừa hiệu quả,...

- Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh như thực hiện thông điệp 2K (Khẩu trang - Khử khuẩn) phòng chống dịch bệnh Covid 19.

- Thực hiện vệ sinh môi trường: thu gom xử lý rác thải hằng ngày tránh sự phát sinh của ruồi muỗi...

Phụ lục 4

CÁC YÊU CẦU KHÁC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: 75 /GPMT-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2025 của UBND thành phố Huế)

A. YÊU CẦU VỀ CẢI TẠO, PHỤC HỒI MÔI TRƯỜNG

Không thuộc đối tượng phải thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường.

B. YÊU CẦU VỀ BỒI HOÀN ĐA DẠNG SINH HỌC

Không thuộc đối tượng phải thực hiện bồi hoàn đa dạng sinh học.

C. YÊU CẦU KHÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

1. Trung tâm y tế Hương Thủy chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường. Thực hiện đúng các nội dung cam kết tại Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở.

2. Quản lý các chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường và theo đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; đảm bảo các khu vực lưu giữ chất thải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu tại Thông tư số 02/2022/TTBTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

3. Nước thải phải được quản lý để giảm khai thác, tăng cường hiệu quả sử dụng tài nguyên nước, giảm thiểu tác động xấu đến môi trường.

4. Tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng cháy chữa cháy theo quy định hiện hành.

5. Báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hằng năm (trong đó cập nhật các thay đổi thông tin về phát sinh chất thải tại Phụ lục 4, do các thay đổi này không thuộc đối tượng phải điều chỉnh Giấy phép môi trường) hoặc đột xuất; công khai thông tin môi trường và kế hoạch ứng phó sự cố môi trường theo quy định của pháp luật; thực hiện trách nhiệm mua bảo hiểm trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện đúng và đầy đủ trách nhiệm theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật môi trường nêu tại Giấy phép môi trường này có sửa đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì thực hiện theo quy định tại văn bản mới./.